

VẬN DỤNG TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ QUYỀN TỰ DO TÍN NGƯỠNG, TÔN GIÁO TRONG CÔNG CUỘC ĐỔI MỚI Ở VIỆT NAM HIỆN NAY

NGUYỄN NGỌC KHẢ*

TÓM TẮT

Tư tưởng Hồ Chí Minh về tự do tín ngưỡng, tôn giáo là những chỉ dẫn đúng đắn mà ngày nay chúng ta cần phải tiếp tục đào sâu, nghiên cứu. Tư tưởng đó đã trở thành quan điểm nhất quán xuyên suốt mọi thời kì cách mạng do Đảng lãnh đạo. Vận dụng đúng đắn tư tưởng của Người trong công cuộc đổi mới hiện nay sẽ đảm bảo cho các tôn giáo hoạt động đúng pháp luật, vạch trần mọi âm mưu của các thế lực thù địch lợi dụng tôn giáo chống chế độ xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam.

Từ khóa: tư tưởng, tôn giáo, tự do tín ngưỡng.

ABSTRACT

The application of Ho Chi Minh ideology of religious freedom and religion in the process of renovation in Vietnam nowadays

Ho Chi Minh ideology of religious freedom and religion is an excellent guide for us to continuously study in depth. It has become a consistent viewpoint throughout all revolutionary stages under the leadership of Communist Party. Proper application of Ho Chi Minh ideology will ensure religious activities operate legally, expose all enemy's attempts in taking advantage of religion against the socialist regime in Vietnam.

Keywords: ideology, religion, religious freedom.

Vấn đề tôn giáo luôn là đề tài nhạy cảm trong đời sống chính trị - tinh thần của xã hội. Đặc biệt, trong những năm gần đây, không ít học giả tư sản đã xuyên tạc quan điểm mác-xít về vấn đề tôn giáo. Nghiêm trọng hơn, các thế lực phản động nhân danh cái gọi là “tự do”, “dân chủ”, “nhân quyền” đã dùng “con bài” tôn giáo để can thiệp vào công việc nội bộ của các quốc gia. Chúng lợi dụng tôn giáo để xuyên tạc đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách và pháp luật của Việt Nam, nhằm chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Chính vì lẽ ấy, Đảng đã chỉ rõ: “Tình hình hoạt động tôn giáo còn có những diễn biến phức tạp, tiềm ẩn những nhân tố có thể gây mất ổn định” [2, tr.45].

Trong bối cảnh toàn Đảng, toàn dân, toàn quân đang tích cực củng cố, phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, tích cực hội nhập kinh tế quốc tế, nhằm thực hiện thắng lợi mục tiêu “Dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”, để giải quyết tốt vấn đề tôn giáo, không có gì khác hơn, cần phải quay trở về với tư tưởng Hồ Chí Minh về tôn giáo và công tác tôn giáo, trong đó có tư tưởng về quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo.

Trên cơ sở kế thừa có chọn lọc những giá trị tư tưởng của nhân loại, mà trực tiếp là chủ nghĩa Mác – Lê-nin; dựa vào nền tảng truyền thống văn hóa dân tộc Việt Nam và tinh hoa văn hóa nhân loại; tư tưởng Hồ Chí Minh về quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo, nội dung nghiên cứu thể hiện ở những vấn đề cơ bản sau:

* TS, Trường Đại học Sư phạm TPHCM

• *Thứ nhất, cơ sở của tư tưởng Hồ Chí Minh về quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo là tôn trọng đức tin của mỗi người.*

Lịch sử dân tộc ta đã chứng minh, các thế lực phản động luôn biến mâu thuẫn giữa cách mạng với phản cách mạng, giữa nhân dân lao động với đế quốc, thực dân bằng mâu thuẫn giữa hữu thần và vô thần, giữa chủ nghĩa duy vật và chủ nghĩa duy tâm để chia rẽ khối đoàn kết dân tộc. Vì vậy, theo Hồ Chí Minh, muốn thu hút đồng bào có đạo vào sự nghiệp cách mạng, muốn đoàn kết giữa đồng bào có tín ngưỡng và không có tín ngưỡng, trước hết phải tôn trọng nhu cầu tâm linh của bà con có đạo.

Bằng sự tôn kính đối với các vị sáng lập tôn giáo, Hồ Chí Minh trân trọng đức tin của các tín đồ, thấu hiểu cuộc sống của họ, để từ đó tuyên truyền, vận động họ đi theo cách mạng: “Tín đồ Phật giáo tin ở Phật, tín đồ Gia Tô tin ở Đức Chúa Trời cũng như chúng ta tin ở đạo Khổng. Đó là những vị chí tôn nên chúng ta tin tưởng” [6, tr.48].

Trong tác phẩm “Đường cách mạng”, Hồ Chí Minh viết: “Công hội chú trọng mặt kinh tế hơn. Đảng chú trọng mặt chính trị hơn. Ai là thợ thuyền thì được vào hội, dù tin Phật, tin đạo, tin cộng sản, tin Chính phủ, tin gì cũng mặc, miễn là theo đúng quy tắc hội là được” [5, tr.303].

Là một nhà chính trị, nhà lãnh đạo cách mạng Việt Nam, Hồ Chí Minh đặc biệt quan tâm đến việc đảm bảo quyền con người và quyền công dân. Bởi vì, việc bảo đảm đầy đủ các quyền đó là sự thể hiện về một xã hội văn minh có nền dân chủ thực sự và trở thành động lực to lớn thúc đẩy mọi người vươn lên xứng đáng với quyền của mình. Trong các quyền đó thì quyền tự do tín ngưỡng, tôn

giáo là một quyền rất tiêu biểu với nhiều đặc thù của nó.

• *Thứ hai, quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo phải được khẳng định về pháp lí*

Ngay sau khi đất nước giành được độc lập, Đảng Cộng sản nắm được chính quyền thì Hồ Chí Minh đã chú trọng tính pháp lí của quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo. Chỉ một ngày, sau khi đọc Bản Tuyên ngôn độc lập, khai sinh nước Việt Nam dân chủ cộng hòa, trong phiên họp đầu tiên của Hội đồng Chính phủ, Hồ Chí Minh nêu lên sáu vấn đề cấp bách cần làm ngay; trong đó, vấn đề thứ 6 là: “Thực dân phong kiến thi hành chính sách đồng bào Giáo và đồng bào Lương, để dễ thống trị. Tôi đề nghị Chính phủ ta tuyên bố: Tín ngưỡng tự do và Lương Giáo đoàn kết” [6, tr.9].

Trong tháng 9 năm 1945, nhiều cuộc họp của Chính phủ do Hồ Chí Minh chủ trì đều có bàn đến và giải quyết những vấn đề có liên quan đến tín ngưỡng, tôn giáo.

Năm 1946, Nhà nước Việt Nam dân chủ cộng hòa non trẻ bắt tay vào việc xây dựng Bản Hiến pháp đầu tiên của mình dưới sự chỉ đạo của Hồ Chí Minh. Ngày 09-11-1946, Quốc hội khóa I đã thông qua Bản Hiến pháp đầu tiên; trong đó khẳng định: “Công dân có quyền tự do tín ngưỡng” [4, tr.387].

Việc khẳng định quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo của công dân Việt Nam trong Hiến pháp có ý nghĩa trọng đại. Đó là lời cam kết của chủ thể lãnh đạo cách mạng Việt Nam, đứng đầu là Hồ Chí Minh, công khai bảo đảm việc thực hiện nhất quán chính sách tự do tín ngưỡng, tôn giáo và xem đó là chính sách xuyên suốt của mọi thời kì trong việc giải quyết các vấn đề tôn giáo. Trong thư gửi Giám mục Lê Hữu Từ, Hồ Chí Minh đã nhắc

lại: “Trong Hiến pháp ta đã định rõ: tín ngưỡng tự do, nếu ai làm sai Hiến pháp, khiêu khích Công giáo sẽ bị phạt” [7, tr.44].

Tự do tín ngưỡng, tôn giáo và không tín ngưỡng là một trong những quan điểm quan trọng nhất trong tư tưởng Hồ Chí Minh về tôn giáo. Tư tưởng đó của Người được thể hiện nhất quán cả trong lí luận và thực tiễn, trong cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân cũng như trong cách mạng xã hội chủ nghĩa và trở thành nguyên tắc xuyên suốt trong chính sách tôn giáo của Đảng và Nhà nước ta.

Sắc lệnh số 234/SL ngày 14-6-1955 đã quy định những hoạt động tôn giáo trong chế độ mới. Với 5 chương, 16 điều, Sắc lệnh đã chi tiết và cụ thể hóa về quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo của nhân dân và được đồng bào theo đạo và không theo đạo nhiệt liệt hoan nghênh, tiếp nhận.

Khi miền Bắc vừa được giải phóng, bọn thực dân, tay sai tuyên truyền, cưỡng bức những người theo Công giáo ở miền Bắc di cư vào miền Nam; xuyên tạc, vu khống cộng sản căm đạo và diệt đạo. Trong bối cảnh ấy, để đối phó âm mưu đen tối của kẻ thù, Hồ Chí Minh đã lên tiếng: “Đảng Cộng sản chẳng những không tiêu diệt tôn giáo mà còn bảo vệ tôn giáo. Đảng Cộng sản chỉ tiêu diệt tội ác người bóc lột người” [8, tr.528]. Đồng thời, Người kêu gọi: “Đồng bào các tôn giáo có quyền tự do tín ngưỡng, tự do thờ cúng, chớ mắc mưu những kẻ tuyên truyền, lừa bịp” [8, tr.529]. Thời kì miền Bắc xây dựng chủ nghĩa xã hội, Hồ Chí Minh luôn kiên trì và giải thích rõ cho đồng bào về mối quan hệ giữa chủ nghĩa xã hội và tôn giáo, rằng tôn giáo không hề bị hạn chế trong xã hội xã hội chủ nghĩa. Khi trả lời câu hỏi của cử tri Hà Nội vào

ngày 10 - 5 - 1958 là: “Tiến lên chủ nghĩa xã hội thì tôn giáo có bị hạn chế không? - Người đáp: không. Ở các nước xã hội chủ nghĩa, tín ngưỡng hoàn toàn tự do. Ở Việt Nam cũng vậy” [9, tr.76].

Trước khi Quốc hội thông qua Hiến pháp năm 1959, tại kì họp lần thứ XI, Quốc hội khóa I nước Việt Nam dân chủ cộng hòa, Hồ Chí Minh đã đọc bản báo cáo về dự thảo Hiến pháp sửa đổi. Trong đó, Hồ Chí Minh dành khá nhiều nội dung cho việc luận giải về các quyền của nhân dân, trong đó có quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo theo hoặc không theo một tôn giáo nào của công dân. Sự luận giải đó không những thể hiện sâu sắc về quyền lợi chính đáng của nhân dân ta trong xã hội mới, mà còn có ý nghĩa vạch trần mọi âm mưu của kẻ thù lợi dụng tôn giáo chống lại các thành quả của cách mạng.

Trong Báo cáo chính trị tại Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ III, Người đã khẳng định quan điểm nhất quán của Đảng: “Tôn trọng tự do tín ngưỡng, đoàn kết tất cả những người yêu nước và tiến bộ trong các tôn giáo, đoàn kết đồng bào lương và đồng bào các tôn giáo để cùng nhau phục vụ sự nghiệp giải phóng hoàn toàn đất nước, xây dựng hạnh phúc chung” [10, tr.216].

Trong các văn bản quan trọng khác mà Người trực tiếp tuyên bố và soạn thảo, Hồ Chí Minh không chỉ nêu ra những quan điểm của mình, mà còn giáo dục cán bộ, Đảng viên, đồng bào lương, giáo phải tôn trọng quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo. Khẳng định quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo của nhân dân, Người luôn phê phán nghiêm khắc những thái độ, hành vi xâm phạm hoặc làm phương hại đến quyền tự do chính đáng đó.

- *Thứ ba, quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo phải được bảo đảm trên thực tế*

Về quyền này, Hồ Chí Minh đã luôn tạo điều kiện để bảo đảm cho nó được thực thi. Năm 1941, khi Nguyễn Ái Quốc trở về trực tiếp lãnh đạo cách mạng nước ta thì quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo đã được khẳng định trong mười nội dung chính sách của Việt Minh và được xác định là một trong những quyền tự do dân chủ của nhân dân. Người khẳng định quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo ở nước ta là một nhu cầu tinh thần của một bộ phận dân cư; vì thế việc người dân đi theo cách mạng nhưng đồng thời theo các tôn giáo, tín ngưỡng khác nhau được xem là việc bình thường.

Hồ Chí Minh viết: “Có đồng bào theo đạo Thiên chúa đã nói: “Sống theo Đảng, chết theo Chúa”. Câu nói ấy là tổng kết một nhận thức rất đúng tâm trạng của những đồng bào theo đạo có tinh thần yêu nước, họ theo Đảng nhưng vẫn theo Chúa. Chúng ta cần biến câu nói đó thành khẩu hiệu để giáo dục và động viên đồng bào có đạo hăng hái tham gia sản xuất và chiến đấu” [10, tr.575].

Chính sách tự do tín ngưỡng, tôn giáo của Việt Minh đã góp phần làm cho cách mạng nước ta tập hợp được tất cả các tầng lớp, giai cấp, tạo nên sức mạnh tổng hợp dẫn đến thắng lợi của cách mạng tháng Tám năm 1945.

Trong Tuyên ngôn độc lập do Chủ tịch Hồ Chí Minh soạn thảo, có đoạn viết: “Tất cả mọi người sinh ra đều có quyền bình đẳng. Tạo hóa cho họ những quyền không ai có thể xâm phạm được; trong những quyền ấy, có quyền được sống, quyền tự do và mưu cầu hạnh phúc”. Ở đây, Người đã kế thừa và phát triển những tư tưởng tiến bộ về quyền con

người trong các cuộc cách mạng dân chủ tư sản trên thế giới.

- *Thứ tư, bảo vệ quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo, đồng thời cần phải chống lại những kẻ lợi dụng tôn giáo phá hoại sự nghiệp cách mạng.*

Người nhấn mạnh: “Bảo vệ tự do tín ngưỡng, nhưng kiên quyết trừng trị kẻ đội lốt tôn giáo để phản Chúa, phản nước”, và “trong một nước văn minh, có sự tự do tín ngưỡng, tự do ngôn luận, nhưng không được vu khống kẻ khác. Tự do tuyên truyền chứ không phải tự do vô lễ” [10, tr.73].

Thái độ cứng rắn và kiên quyết này của Hồ Chí Minh đã sớm thể hiện ngay từ tác phẩm nổi tiếng *Bản án chế độ thực dân Pháp*. Hồ Chí Minh diễn đạt thật ngắn gọn và rõ ràng mối quan hệ khăng khít giữa đội quân xâm lược và những kẻ tự xưng là tông đồ của Chúa. Người kết tội: “Hàng giáo sĩ thuộc địa không những phải chịu trách nhiệm gây ra chiến tranh thuộc địa, mà còn là bọn kéo dài chiến tranh, bọn chủ trương đánh đến cùng”. Bằng ngòi bút sắc sảo của mình, Người đã vạch trần bộ mặt thật của bọn thực dân và những kẻ bù nhìn đội lốt tôn giáo. Trong bài *Giặc Pháp và bù nhìn khinh Chúa, phá đạo*, Người chỉ ra tội ác tày đình của thực dân và tay sai ở vùng Hiền Quan (Phú Thọ) như đập phá nhà thờ, hòm xương thánh, tượng Đức Bà, đồ tế lễ, bắn chết giáo dân, hiếp dâm phụ nữ không kể bà già, trẻ em ngay trong nhà thờ. Đó là bọn người “đội lốt thầy tu, hòng hại dân lành...” [10, tr.214].

Trong thư gửi Hội Phật tử Việt Nam, Người viết: “Bọn thực dân Pháp muốn cướp nước ta. Chúng đốt chùa chiền, phá tượng Phật, hành hạ tăng ni, tàn sát đạo hữu. Chúng hòng phá tan đạo Phật” [7, tr.197]. Hay trong bài *Ai phá*

đạo? Ai trọng đạo?, Người cho chúng ta thấy kẻ thù của đồng bào ta chính là bọn thực dân và lũ việt gian đội lốt tôn giáo: “Thực dân là lũ sa tăng, phản Chúa phá đạo là thằng thực dân” [10, tr.209].

Sự tôn trọng đức tin của đồng bào có đạo và lòng thương yêu bà con có tín ngưỡng, tôn giáo ở Hồ Chí Minh đã làm cho những người không cùng quan điểm với Người cũng phải kính phục. Khi nhận xét về quan điểm của Hồ Chí Minh đối với tôn giáo, chính ông J. Sainteny - một quan chức cao cấp của Pháp đã viết trong cuốn sách *Đối diện với Hồ Chí Minh*: “Về phần tôi phải nói rằng, chưa bao giờ tôi có cơ sở để nhận thấy trong các chương trình của cụ Hồ Chí Minh một dấu vết nào, dù nhỏ của sự công kích đa nghi, hoặc chế giễu đối với một tôn giáo bất kì nào”.

Tư tưởng Hồ Chí Minh về quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo đã trở thành quan điểm nhất quán xuyên suốt mọi thời kì cách mạng do Đảng lãnh đạo. Vận dụng đúng đắn tư tưởng của Người trong sự nghiệp đổi mới hiện nay sẽ đảm bảo cho các tôn giáo hoạt động đúng pháp luật, vạch trần mọi mưu toan của các thế lực thù địch lợi dụng tôn giáo chống lại chế độ XHCN ở Việt Nam.

Trong công cuộc đổi mới hiện nay, chủ trương, chính sách tôn giáo của Đảng và Nhà nước ta được xây dựng, *một mặt*, dựa trên quan điểm cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lê-nin và tư tưởng Hồ Chí Minh về tín ngưỡng, tôn giáo; *mặt khác*, căn cứ vào đặc điểm tín ngưỡng, tôn giáo ở Việt Nam. Tư tưởng nhất quán, xuyên suốt của Đảng và Nhà nước ta là tôn trọng quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo của nhân dân, coi tự do tín ngưỡng, tôn giáo là một trong những quyền cơ bản của công dân, được pháp luật bảo hộ. Tinh thần đó được

Đảng và Nhà nước ta thể hiện bằng hệ thống chính sách phù hợp với từng giai đoạn cách mạng.

Quan điểm của Đảng Cộng sản Việt Nam đối với tín ngưỡng, tôn giáo rất đúng đắn, minh bạch và từng bước được hoàn thiện. Vào đầu thập kỉ 90 của thế kỉ XX trong những năm đầu thực hiện công cuộc đổi mới, Nghị quyết số 24/NQ-TW của Bộ Chính trị *Về công tác tôn giáo trong tình hình mới* đã ghi dấu son về sự đổi mới đường lối, chính sách tín ngưỡng, tôn giáo. Nghị quyết xác định rằng, tín ngưỡng, tôn giáo là nhu cầu tinh thần của một bộ phận nhân dân; đạo đức tôn giáo có nhiều điều phù hợp với công cuộc xây dựng xã hội mới.

Trong quá trình lãnh đạo cách mạng Việt Nam, Đảng và Nhà nước hiểu rõ nhu cầu tâm linh của nhân dân và có quan điểm, thái độ rõ ràng về tín ngưỡng, tôn giáo. Báo cáo chính trị tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VII của Đảng năm 1991 đã khẳng định: “Tín ngưỡng, tôn giáo là nhu cầu tinh thần của một bộ phận nhân dân. Đảng và Nhà nước ta tôn trọng quyền tự do tín ngưỡng và không tín ngưỡng của nhân dân, thực hiện bình đẳng, đoàn kết lương giáo và giữa các tôn giáo. Khắc phục mọi thái độ hẹp hòi, thành kiến, phân biệt đối xử với đồng bào có đạo, chống những hành vi lợi dụng tôn giáo phá hoại độc lập dân tộc và đoàn kết dân tộc, chống phá chủ nghĩa xã hội, ngăn cản tín đồ làm nghĩa vụ công dân” [1, tr.130].

Vấn đề này cũng được Đảng khẳng định trong *Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kì quá độ lên chủ nghĩa xã hội*: “Tín ngưỡng, tôn giáo là nhu cầu tinh thần của một bộ phận nhân dân. Thực hiện nhất quán chính sách tôn trọng và đảm bảo quyền tự do tín ngưỡng, đồng

thời chống việc lợi dụng tín ngưỡng để làm tổn hại đến lợi ích của Tổ quốc và nhân dân” [1, tr.45].

Điều 70 của Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 1992 bổ sung rõ hơn: “Công dân Việt Nam có quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo, theo hoặc không theo một tôn giáo nào. Các tôn giáo đều bình đẳng trước pháp luật” [4, tr.87].

Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng lần thứ VII, khóa IX đã thông qua Nghị quyết 25/NQ-TW ngày 12-3-2003 về công tác tôn giáo, trong đó quan điểm của Đảng đối với tín ngưỡng, tôn giáo tiếp tục được khẳng định và phát triển thêm một bước mới cho phù hợp với sự nghiệp đổi mới đất nước. Nghị quyết khẳng định: “Tín ngưỡng, tôn giáo là nhu cầu tinh thần của một bộ phận nhân dân, đang và sẽ tồn tại cùng dân tộc trong quá trình xây dựng chủ nghĩa xã hội ở nước ta. Đồng bào các tôn giáo là bộ phận của khối đoàn kết toàn dân tộc. Thực hiện nhất quán chính sách tôn trọng và bảo đảm quyền tự do tín ngưỡng, theo hoặc không theo một tôn giáo nào, quyền sinh hoạt tôn giáo bình thường theo đúng pháp luật” [2, tr.48] và cần phải “phát huy những giá trị tốt đẹp về văn hóa, đạo đức của tôn giáo” [2, tr.49]. Đồng thời Đảng nhấn mạnh: “Chăm lo phát triển kinh tế, văn hóa, nâng cao đời sống của đồng bào. Đồng bào có đạo và các vị chức sắc tôn giáo có nghĩa vụ làm tròn trách nhiệm công dân đối với Tổ quốc, sống ‘tốt đời đẹp đạo’” [2, tr.51].

Tự do tín ngưỡng, tôn giáo là một quyền cơ bản của công dân cũng được đề cập trong *Bộ luật Dân sự* và *Pháp lệnh tín ngưỡng, tôn giáo*, được bảo vệ bằng pháp luật và được cụ thể hóa trong các văn bản

quy phạm pháp luật với nội dung ngày càng hoàn thiện hơn.

Đặc biệt, *Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội* (bổ sung, phát triển năm 2011) tiếp tục khẳng định: “Tôn trọng và bảo đảm quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo và không tín ngưỡng, tôn giáo của nhân dân theo quy định của pháp luật. Đấu tranh và xử lý nghiêm đối với mọi hành động vi phạm tự do tín ngưỡng, tôn giáo và lợi dụng tín ngưỡng, tôn giáo làm tổn hại đến lợi ích của Tổ quốc và nhân dân” [3, tr.81].

Vấn đề tôn giáo và công tác tôn giáo được Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI của Đảng chỉ rõ: “Tiếp tục hoàn thiện chính sách, pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo phù hợp với quan điểm của Đảng. Phát huy những giá trị văn hóa, đạo đức tốt đẹp của các tôn giáo; động viên các tổ chức tôn giáo, chức sắc, tín đồ sống tốt đời đẹp đạo, tham gia đóng góp tích cực cho công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Quan tâm và tạo điều kiện cho các tổ chức tôn giáo sinh hoạt theo hiến chương, điều lệ của tổ chức tôn giáo đã được Nhà nước công nhận, đúng quy định của pháp luật. Đồng thời chủ động phòng ngừa, kiên quyết đấu tranh với những hành vi lợi dụng tín ngưỡng, tôn giáo mê hoặc, chia rẽ, phá hoại khối đại đoàn kết toàn dân tộc” [3, tr.81].

Những chủ trương, chính sách về tín ngưỡng, tôn giáo không chỉ được nêu trong Nghị quyết của Đảng; Hiến pháp, pháp luật của Nhà nước, mà còn được thể hiện sống động trong cuộc sống hàng ngày, mong sao cho đồng bào theo đạo có được “phần hồn thông dong, phần xác ấm no”. Đó cũng chính là sự vận dụng đúng đắn tư tưởng Hồ Chí Minh về quyền tự do

tín ngưỡng, tôn giáo trong sự nghiệp đổi mới hiện nay.

Tóm lại, tư tưởng Hồ Chí Minh về tự do tín ngưỡng, tôn giáo không chỉ thể hiện đầy đủ và nhuần nhuyễn quan điểm của chủ nghĩa Mác – Lê-nin, mà còn là sự kế thừa, phát huy truyền thống đoàn kết của dân tộc ta trong lịch sử dựng nước và giữ nước. Bản thân Người cũng là mẫu mực không những giỏi nghệ thuật quản lý mà còn giỏi về việc vận động đồng bào

có đạo với những phương thức linh hoạt. Người thu hút được đồng đảo đồng bào có đạo theo cách mạng không chỉ bằng đường lối đúng đắn mà còn bằng cả trái tim nhiệt huyết, chân thành và những hiểu biết sâu rộng của mình về tôn giáo. Đó là tấm gương sáng mà tất cả chúng ta cần phải học tập để góp phần củng cố khối đại đoàn kết dân tộc, thực hiện thắng lợi mục tiêu “Dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Đảng Cộng sản Việt Nam (1991), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VII*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
2. Đảng Cộng sản Việt Nam (2003), *Hội nghị lần thứ VII Ban Chấp hành Trung ương khóa IX*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
3. Đảng Cộng sản Việt Nam (2011), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI*, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
4. *Hiến pháp Việt Nam* (1946, 1980 và 1992), Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
5. Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, tập 3, Nxb Chính trị Quốc gia, 1995, Hà Nội.
6. Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, tập 4, Nxb Chính trị Quốc gia, 1995, Hà Nội.
7. Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, tập 5, Nxb Chính trị Quốc gia, 1995, Hà Nội.
8. Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, tập 7, Nxb Chính trị Quốc gia, 1995, Hà Nội.
9. Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, tập 9, Nxb Chính trị Quốc gia, 1995, Hà Nội.
10. Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, tập 11, Nxb Chính trị Quốc gia, 1995, Hà Nội.

(Ngày Tòa soạn nhận được bài: 04-4-2012; ngày phản biện đánh giá: 28-6-2012; ngày chấp nhận đăng: 10-9-2012)